Tác Giả:  Vietsciences- Nguy□n Quang A
Thứ Năm, 21 Tháng 5 Năm 2009 04:42

*Kornai János*

*Trình bày t□i Đ□i h□c Kanagawa, Yokohama, 6-12-2008**

**D□n nh□p**[1]: Tôi e r□ng t□t c□ nh□ng gì có th□ nói v□ Karl Marx đã đ□□c vi□t c□ r□i. Hàng ngàn bài báo, bài nghiên c□u và hàng trăm cu□n sách đã đ□□c xu□t b□n trong đó có th□ th□y đ□ m□i th□ t□ ca t□ng cu□ng nhi□t, phân tích khách quan, đ□n căm thù gi□n d□. Cái tôi có th□ thêm vào kho tài li□u mênh mông này ch□ là quan đi□m cá nhân mà t□ đó tôi xem xét công trình c□a Marx. Tôi là m□t ng□□i Hungary, m□t ng□□i Đông Âu, sinh năm 1928, tôi b□t đ□u tr□ thành ng□□i l□n vào cu□i Chi□n tranh Th□ gi□i l□n th□ hai. Nh□ng di□n bi□n l□ch s□ l□n đã gây nh□ng □n t□□ng sâu s□c lên t□ duy c□a tôi: chi□n tranh tàn phá đ□t n□□c chúng tôi, Holocaust (v□ tàn sát hàng lo□t [ng□□i Do thái]), gi□i phóng kh□i ách th□ng tr□ Nazi, đ□ng c□ng s□n lên n□m quy□n v□i h□ th□ng xã h□i ch□ nghĩa c□a nó, cách m□ng Hungary 1956 và vi□c đánh g□c nó, s□ khôi ph□c h□ th□ng xã h□i ch□ nghĩa, các cu□c c□i cách trong các năm 1960 v□ ch□ nghĩa xã h□i th□ tr□□ng và ch□ nghĩa xã h□i v□i khuôn m□t ng□□i và s□ th□t b□i c□a chúng, s□ tan rã c□a h□ th□ng xã h□i ch□ nghĩa và s□ tr□ l□i c□a h□ th□ng t□ b□n ch□ nghĩa, n□n dân ch□ th□ ch□ cho ch□ đ□ đ□c tài, và kh□ng ho□ng tài chính và kinh t□ hi□n nay. Ch□ chúng tôi, nh□ng ng□□i s□ng □ Đông Âu và bây gi□ vào tu□i b□y tám m□□i, có th□ nói r□ng chúng tôi đã đích thân tr□i nghi□m, không ph□i m□t vài l□n mà tám l□n, nh□ng thay đ□i h□ th□ng, nh□ng s□ bi□n đ□i vĩ đ□i, hay chí ít các b□□c ngo□t đ□t ng□t ti□n và lùi, r□ sang và quay l□i c□a ch□ đ□ chính tr□ có nghĩa là gì. Đ□i sánh ch□ nghĩa t□ b□n v□i ch□ nghĩa xã h□i, so sánh các đ□c tính c□a hai lo□i h□ th□ng này, nh□ng bi□n đ□i vĩ đ□i: đ□y là nh□ng thay đ□i có t□m quan tr□ng l□ch s□ th□ gi□i mà Marx quan tâm nh□t và c□ th□ đ□ hi□u. Chúng tôi, tuy v□y, không ch□ quan tâm đ□n chúng v□ m□t trí tu□ - chúng tôi đã tr□i nghi□m nh□ng thay đ□i đó. Có l□ l□□ng kinh nghi□m s□ng này, ch□ không ph□i kh□ năng phân tích đ□c bi□t nào đó, khi□n cho tôi có th□ thêm nét đ□c s□c nào đó vào kho tàng tài li□u l□n và có giá tr□ v□ Marx.[2]

Khi các v□ ch□ nhà Nh□t m□i tôi trình bày báo cáo này, h□ nh□n m□nh r□ng có hai s□ ki□n g□n v□i nhau. M□t là có m□t h□i th□o chuyên môn v□ Karl Marx, và báo cáo c□a tôi s□ đ□□c trình bày trong khuôn kh□ h□i th□o đó. S□ ki□n khác là Đ□i h□c Kanagawa k□ ni□m tám m□□i năm thành l□p. Khi h□ bi□t r□ng năm nay các nhà kinh t□ h□c Hungary đã m□ng sinh nh□t l□n th□ 80 c□a tôi, t□c là chính xác tôi cùng tu□i v□i đ□i h□c c□a h□, có l□ h□p n□u tôi có th□ tham gia l□ k□ ni□m thành l□p v□i báo cáo c□a mình. Đó là m□t ni□m vinh h□nh l□n và tôi r□t c□m □n các v□ ch□ nhà đã m□i. Tôi chào m□ng các b□n nhân d□p sinh nh□t này v□i nh□ng l□i chúc n□ng nhi□t và v□i s□ đ□ng c□m c□a m□t ng□□i 80 tu□i.

Tác Giả:  Vietsciences- Nguy□n Quang A
Thứ Năm, 21 Tháng 5 Năm 2009 04:42

B□i vì b□n thân l□i m□i có tính ch□t cá nhân, có l□ có th□ ch□p nh□n đ□□c, n□u gi□ng bài trình bày c□a tôi mang tính ch□ quan. Tôi không truy□n đ□t l□p tr□□ng t□p th□ lo□i nào đó c□a các trí th□c Đông Âu, mà tôi k□ chuy□n cá nhân c□a chính mình. Cu□c s□ng c□a m□i cá nhân là đ□n nh□t và khác v□i cu□c s□ng c□a m□i ng□□i khác. Th□ nh□ng, tôi có th□ nói thêm r□ng t□ nhi□u khía c□nh câu chuy□n c□a riêng tôi có tính đi□n hình. N□u không ph□i là toàn b□ đ□□ng đ□i c□a tôi, nh□ng các pha khác nhau c□a nó có th□ đ□i di□n cho các pha t□□ng t□ c□a cu□c s□ng c□a nhi□u ng□□i khác. Khi h□i ký t□ s□ c□a tôi, cu□n B□ng s□c m□nh t□ duy, đ□□c xu□t b□n, nhi□u ng□□i tìm đ□n và nói v□i tôi r□ng đ□c ký s□ cá nhân c□a tôi v□ m□t giai đo□n hay giai đo□n khác h□ nh□n ra câu chuy□n c□a chính h□.[3] Tôi hy v□ng đi□u này cũng đúng hôm nay, khi tôi k□ v□: quan h□ c□a tôi đã nh□ th□ nào v□i nh□ng t□ t□□ng c□a Marx trong các giai đo□n khác nhau c□a cu□c đ□i riêng c□a tôi (và c□a l□ch s□ mà đã □nh h□□ng r□t l□n đ□n đ□i tôi).

Tôi ch□ l□a ra vài t□ t□□ng trong s□ nghi□p vô cùng phong phú c□a Marx. Ch□ đ□ trình bày nh□ng nh□n xét riêng c□a tôi liên quan đ□n m□i t□ t□□ng này th□c ra cũng c□n đ□n m□t hai ti□u lu□n, th□ mà trong khung kh□ hi□n t□i tôi ch□ có nhi□u nh□t vài phút cho m□i ý đó. Vì th□ tôi không th□ đ□a ra nh□ng l□p lu□n phân tích chi ti□t. Tôi hy v□ng r□ng th□ lo□i đ□□c ch□n – t□□ng thu□t câu chuy□n ch□ quan v□ m□i quan h□ c□a tôi v□i công trình c□a Marx – s□ cho phép vi□c th□o lu□n các đ□ tài l□n v□i nh□p đ□ r□t cao.

**Cái gì thu hút tôi đ□n v□i Marx…**

Tôi đã là m□t c□u bé, m□t con m□t sách. Th□c s□ tôi đã đ□c ngi□n ng□u không ch□ nh□ng ki□t tác văn h□c, mà c□ các tác ph□m tri□t h□c và l□ch s□ n□a, nh□ng tr□□c 1945 tôi đã ch□ng đ□c m□t bài vi□t nào c□a Marx c□. □ nhà, trong gia đình khá gi□, đã ch□ng có ai, □ tr□□ng, n□i ng□□i ta d□y con em c□a gi□i trung l□u, cũng đã ch□ng có ai gi□i thi□u cho tôi m□t tác ph□m Marxist nào. Th□ mà, m□t vài năm sau tôi đã t□ nh□n là m□t ng□□i Marxist có ý th□c.

Cái gì đã gây ra s□ thay đ□i nhanh chóng này và đã thu hút tôi vô cùng m□nh m□ đ□n v□i Marx?

Trong th□i d□y thì nh□y c□m nh□t c□a mình, đ□u tiên tôi đ□i m□t v□i các lu□t phân bi□t đ□i x□ v□i ng□□i Do Thái, sau đó là nh□ng tr□i nghi□m nh□c nhã c□a s□ săn đu□i, s□ □n náu, tr□n ch□y, khi□p s□. Khi cu□c bao vây Budapest ch□m d□t, ch□ng bao lâu tr□ nên rõ ràng là, h□ đã đ□a cha tôi đi Auschwitz và ông b□ gi□t □ đó, còn anh c□ tôi đi nghĩa v□ lao đ□ng thì không tr□ v□. Ng□n □y tôi đã hi□u t□ vi□c h□c l□ch s□ và t□ nh□ng tr□i nghi□m cá nhân r□ng ch□ đ□ Hitler và nh□ng k□ đ□ng lõa Hungary c□a nó đã kéo chúng tôi vào chi□n tranh và di□t ch□ng. Nhi□u đ□ng đã hình thành, và tôi r□t nhanh chóng tr□ thành ng□□i □ng h□ đ□ng c□ng s□n. Ý nghĩ đ□u tiên h□□ng tôi t□i đó là: đ□ng c□ng s□n là đ□ng duy nh□t, b□t ch□p r□i ro b□ truy b□t, đã kiên đ□nh đ□u tranh su□t hàng th□p k□ ch□ng l□i ch□ đ□ Horthy – ch□ đ□ đã liên minh v□i Hitler và sau đó đã đ□a s□ cai tr□ Nazi vào Hungary. H□ đã là nh□ng ng□□i ch□ng phát xít kiên đ□nh nh□t. Ch□

c□a tôi là □ trong hàng ngũ c□a h□. Vì th□ tôi đã gia nh□p, ch□ không ph□i vì c□□ng lĩnh c□i bi□n xã h□i xã h□i ch□ nghĩa c□a h□ đã c□ vũ, c□□ng lĩnh mà khi đó tôi ít bi□t đ□n và b□n thân nh□ng ng□□i c□ng s□n cũng ít nói t□i.

Sau đó khi tôi b□t đ□u đi d□ các bu□i h□p và thuy□t trình c□a phong trào thanh niên do đ□ng c□ng s□n lãnh đ□o, tôi b□t đ□u đ□c các cu□n sách m□ng do đ□ng phát hành. Tôi có thi□n c□m v□i h□ t□ t□□ng c□a đ□ng, các t□ t□□ng xã h□i ch□ nghĩa có v□ thuy□t ph□c. Ch□a đ□y m□t năm sau gi□i phóng tôi đã đ□n v□i Marx nh□ v□y. Tôi m□□i tám tu□i, khi l□n đ□u c□m cu□n T□ b□n lu□n (b□ng ti□ng Đ□c, vì khi đó v□n ch□a có b□n d□ch ra ti□ng Hungary) trong tay, và cùng v□i b□n thân nh□t c□a mình chúng tôi đã nghiên c□u r□t k□ l□□ng t□ng dòng m□t và ghi chép r□t chi ti□t.

Tôi d□ng l□i □ đây m□t chút đ□ l□u ý b□n đ□c v□ th□ t□ th□i gian. Không ph□i kinh nghi□m trí tu□ đã cho tôi, m□t con m□t sách tr□, cú hích kh□i đ□ng đ□u tiên đ□n v□i Marx, mà đ□u tiên là s□ ti□p c□n chính tr□, s□ tham gia vào ho□t đ□ng c□a đ□ng c□ng s□n, và sau đó m□i là □nh h□□ng c□a vi□c đ□c sách, đ□c tác ph□m c□a Marx. Tôi đã không b□t đ□u v□i vi□c l□a ch□n Marx gi□a các trào l□u t□ t□□ng khác nhau, gi□a các tr□□ng phái kinh t□ h□c hay tri□t h□c khác nhau. Tôi đã b□t đ□u v□i vi□c l□a ch□n đ□ng cho b□n thân mình gi□a các phong trào chính tr□, các đ□ng và các h□ t□ t□□ng khác nhau, và đ□ng c□ng s□n đã đ□t các công trình c□a Marx lên bàn c□a tôi.

Tôi có th□ li□t kê dài dài v□ nh□ng đ□c đi□m mà T□ b□n lu□n đã có □nh h□□ng m□nh nh□t khi đó lên tôi, nh□ng bây gi□ □ đây tôi ch□ l□a ra vài đi□m trong s□ đó.

Vi□c đ□c càng ti□n tri□n tôi càng mê logic s□c s□o, dòng suy nghĩ và l□p lu□n ch□t ch□, vi□c s□ d□ng khái ni□m chính xác c□a tác ph□m. Ngay t□ khi còn r□t tr□ tôi đã có tính mà các thành viên gia đình và các c□ng s□ c□a tôi ch□ nh□o là “cu□ng ngăn n□p”. Tôi khó lòng ch□u n□i s□ l□n x□n, lang thang trong các bài vi□t hay bài nói nghiêm túc, th□m chí trong c□ các cu□c trò chuy□n không gò bó. Marx đã ngay l□p t□c chinh ph□c tôi v□i c□u trúc l□p lu□n sáng s□a, trong sáng, v□i các khái ni□m s□c bén. Ch□ r□t lâu sau tôi m□i bi□t các tác ph□m đã chuy□n hóa m□t s□ ph□n c□a lâu đài trí tu□ đ□ s□ c□a Marx sang ngôn ng□ mô hình toán h□c. Thí d□ các nhà kinh t□ h□c Hungary Bródy (1969) và nhà kinh t□ h□c Nh□t B□n Morishima (1973) đã di□n đ□t lý thuy□t tái s□n xu□t c□a Marx b□ng các mô hình input-output, nhà kinh t□ h□c M□ Roemer (1986) đã s□ d□ng c□ các công c□ tiêu chu□n c□a kinh t□ h□c vĩ mô dòng ch□ l□u đ□ di□n đ□t l□i kinh t□ h□c chính tr□ c□a Marx. Vi□c s□ d□ng ngôn ng□ toán h□c nghiêm ng□t c□a các nhà l□p mô hình đ□□c d□ dàng b□i vì Marx đã trình bày nguyên li□u t□ duy ban đ□u (thí d□ lý thuy□t tái s□n xu□t) theo m□t tr□t t□ có logic, c□ g□ng dùng các đ□nh nghĩa chính xác ngay t□ đ□u.

N□u không ph□i ngay t□ l□n đ□c đ□u tiên, thì mu□n h□n, khi tôi đã đ□c khá nhi□u và đã h□c đ□□c t□ công trình c□a các tác gi□ Marxist, còn m□t hi□n t□□ng n□a đã có tác đ□ng l□n đ□i v□i tôi. Tôi đã có c□m t□□ng, r□ng m□t nhà Marxist có trong tay m□t chìa khóa có th□ m□ m□i cánh c□a. Nhà Marxist có m□t b□ máy phân tích và m□t h□ th□ng khái ni□m mà s□c m□nh gi□i thích c□a nó là v□n năng. B□t lu□n đó là đánh giá m□t s□ ki□n l□ch s□, m□t v□n đ□ kinh t□ hay m□t bu□i bi□u di□n v□a xem xong, trong tay nhà Marxist có các công c□ mà v□i chúng có th□ gi□i quy□t v□n đ□ phân tích. Đi□u này t□o c□m giác t□ cao trong ông ta. Có th□ là X. Y. bi□t giai đo□n ban đ□u c□a ch□ nghĩa t□ b□n m□t cách chi ti□t b□i vì anh ta đã b□ hàng năm ra nghiên c□u t□ m□, nh□ng anh ta không ph□i là nhà Marxist, còn tôi là, và vì th□ tôi hi□u th□i k□ l□ch s□ này đúng h□n. Có th□ nhà m□ h□c N. N. có khi□u th□m m□ văn h□c ch□c ch□n h□n, và là chuyên gia v□ k□ch, nh□ng anh ta không ph□i là nhà Marxist, còn tôi là, và vì th□ tôi nh□n ra đúng h□n các giá tr□ đích th□c và nh□ng thi□u sót c□a v□ k□ch.

Các trí th□c tr□ thèm khát lo□i gi□i thích th□ gi□i chung nào đó. Có ng□□i tìm th□y l□i gi□i thích t□ng quát trong ni□m tin vào Chúa, hay có l□ trong m□t tôn giáo nào đó. Ngày nay nhi□u nhà kinh t□ h□c hay nhà khoa h□c xã h□i khác đ□□c đào t□o m□t cách hi□n đ□i cho r□ng có th□ tìm th□y l□i gi□i thích cho m□i hành đ□ng con ng□□i và s□ ki□n xã h□i trong lý thuy□t quy□t đ□nh duy lý. Đ□i v□i tôi nhu c□u m□nh m□ v□ công c□ gi□i thích v□n năng đã đ□□c ch□ nghĩa Marx th□a mãn, chính xác h□n là lo□i ch□ nghĩa Marx mà các nhà Marxist s□ng trong môi tr□□ng trí tu□ c□a tôi khi đó đã coi là c□a mình và đã s□ d□ng. Tôi không nghĩ đ□n nh□ng k□ không chuyên t□m th□□ng, mà nghĩ đ□n nh□ng đ□ng bào c□a mình, nh□ Lukács György, nhà tri□t h□c, hay Varga Jenő nhà kinh t□ h□c – đ□u là nh□ng ng□□i n□i ti□ng th□ gi□i trong ngành c□a mình. Tôi đã c□m th□y r□ng, tôi càng hi□u bi□t Marx và các môn đ□ xu□t s□c c□a ông c□n k□ h□n, thì tôi càng có th□ n□m ch□c h□n chi□c chìa khóa m□ m□i cánh c□a.

Trong s□ các l□c lôi cu□n, tôi nh□c đ□n cái th□ ba, tuy th□c ra nó tác đ□ng song trùng v□i hai l□c kia: s□ cam k□t đ□y nhi□t huy□t c□a Marx v□i nh□ng ng□□i b□ áp b□c, b□ b□n cùng cũng đã tác đ□ng sâu s□c đ□n tôi v□ m□t tình c□m. S□ ph□n run r□i là, năm 1944, năm cu□i cùng c□a chi□n tranh đã tách tôi kh□i s□ ti□n nghi c□a m□t gia đình trung l□u. Trong vài tháng tôi đã làm công vi□c chân tay n□ng nh□c trong m□t nhà máy g□ch. Nh□ng công nhân khác đã thân thi□n ti□p nh□n m□t thanh niên g□y gò, nh□ng chăm ch□. Tôi đã đ□n thăm nhà c□a h□, và dù mu□n hay không tôi đã không th□ không so sánh căn h□ quen thu□c, r□ng rãi, thanh l□ch c□a chúng tôi v□i nhà □ ch□t ch□i c□a h□, th□c ăn sung túc □ nhà v□i th□c ăn ít □i c□a h□. Hình thành và t□ đó v□n s□ng trong tôi ý th□c đoàn k□t. T□ b□n lu□n đã là sách đ□c c□m đ□ng v□ khía c□nh này n□a, vì trong đó có s□ k□t h□p không th□ tách r□i c□a s□ phân tích kinh t□ h□c l□nh lùng, c□m giác con ng□□i n□ng □m và s□ ph□n n□ đ□i v□i bóc l□t.

**… và cái gì đã làm tôi v□ m□ng v□i các t□ t□□ng c□a Marx**

Bây gi□ tôi nh□y qua th□i gian. □ trên tôi k□ v□ các năm đ□u sau chi□n tranh, tôi đã th□ nh□ l□i b□c chân dung trí tu□ c□a mình khi đó. Khi th□i gian trôi đi, tôi đã n□m v□ng nhi□u và nhi□u h□n nh□ng giáo hu□n c□a Marx và các môn đ□ c□a ông – và cho đ□n 1953, đ□n khi Stalin ch□t, r□i

đ□n các năm đ□y bão t□, đánh d□u đi□m ngo□t trong đ□i s□ng c□a các đ□ng c□ng s□n và các n□□c d□□i s□ cai tr□ c□a các đ□ng đó. Chúng cũng t□o ra đi□m ngo□t trong t□ duy c□a tôi.

B□□c ngo□t bây gi□ cũng ch□ng b□t đ□u trên bình di□n trí tu□, thí d□ gi□ nh□ tôi đã đ□c các tác ph□m phê phán các h□c thuy□t c□a Marx. Không ph□i s□ phê phán đ□□c xu□t b□n trong các sách hay các t□p chí đã thuy□t ph□c tôi, r□ng Marx đã nh□m v□ nh□ng v□n đ□ c□ b□n. Hoàn toàn là các tác đ□ng khác đã làm lung lay – không ph□i h□ th□ng t□ duy mà tôi đã xây d□ng m□t cách v□ng ch□c cho đ□n khi đó, mà làm lung lay ni□m tin c□a tôi. Tôi đã g□p m□t đ□ng nghi□p già, m□t ng□□i c□ng s□n t□ x□a, ng□□i đã b□ tù và b□ tra t□n tuy đã ch□ng ph□m t□i gì. Cho đ□n th□i đi□m đó tôi đã không bi□t, r□ng b□ng tra t□n c□nh sát m□t chính tr□ nhân danh các t□ t□□ng c□ng s□n đã bu□c các tù nhân thú nh□n t□i gi□, theo l□nh tr□c ti□p c□a các lãnh đ□o t□i cao. N□n t□ng đ□o đ□c c□a lòng tin c□a tôi s□p đ□. N□u đi□u này có th□ đ□□c làm nhân danh đ□ng c□ng s□n, thì □ đây h□n ph□i có tai h□a l□n khác!

Nhìn l□i tôi th□y r□ng tr□□c b□□c ngo□t này đã hình thành m□t c□ ch□ t□ v□ đ□c bi□t trong đ□u óc tôi. Tôi đã tin vào các t□ t□□ng c□ng s□n không ch□ b□ng trí tu□, mà b□ng c□ t□m lòng và trái tim, và vì th□ đã hình thành các hàng rào b□o v□ ngăn c□n s□ thâm nh□p c□a các t□ t□□ng xa l□ v□i ch□ nghĩa Marx và các h□c thuy□t xã h□i ch□ nghĩa. M□t tác ph□m tranh lu□n v□i Marx có đ□n v□i tôi cũng vô ích. Tôi không coi nó ra gì, tôi g□t b□ nó, cho r□ng đ□y là ti□ng nói đ□y thành ki□n c□a k□ thù. Tôi c□m th□y mình đ□□c mi□n th□ kh□i ph□i so đ□ các t□ t□□ng có th□ đ□□c tôi ch□p nh□n v□i các t□ t□□ng đ□i l□p. Tr□ng thái tâm th□n này không ch□ đ□c tr□ng cho nh□ng ng□□i c□ng s□n v□ng tin, mà ít nhi□u cũng đ□c tr□ng cho nh□ng ng□□i cu□ng tín khác n□a.[4] Bi□n lý hay th□m phán c□a tòa d□ giáo, viên ch□c c□a t□ ch□c kh□ng b□ phái nh□ng k□ đánh bom li□u ch□t, ng□□i truy□n giáo, ng□□i thuy□t giáo theo thuy□t chính th□ng, hay m□t chính tr□ gia v□ng tin có s□c thu hút qu□n chúng có th□ là ng□□i có h□c th□c và thông minh, có th□ có kh□ năng trí tu□ cao, nh□ng ni□m tin cu□ng tín riêng c□a h□ g□t b□ các lý l□ đ□i l□p kh□i suy nghĩ c□a h□. H□ không th□ đ□□c thuy□t ph□c b□ng b□t c□ lý l□ duy lý, đi□m tĩnh nào cho đ□n khi nh□ng tr□ đ□ đ□o đ□c c□a ni□m tin đó còn v□ng ch□c trong tâm kh□m h□.

Khi n□n t□ng đ□o đ□c đ□t ng□t s□p đ□ d□□i chân tôi, thì cùng lúc các c□a c□ng m□ ra, và dòng các t□ t□□ng phê phán tràn vào. □ đây tôi l□i d□ng l□i m□t chút đ□ l□u ý b□n đ□c v□ bài h□c c□a câu chuy□n c□a riêng tôi. L□i l□n n□a đã có cái gì đó đi tr□□c b□□c ngo□t trí tu□ hi□u theo nghĩa h□p. S□ ki□n đi tr□□c l□n này không x□y ra trên bình di□n chính tr□, mà trên bình di□n đ□o đ□c. M□t khi các c□a c□ng đã m□, tôi đã c□i m□ tr□□c các lý l□. T□ng m□c m□t, tôi đ□i sánh nh□ng t□ t□□ng và các ph□□ng pháp Marxist mà tôi đã bi□t tr□□c đây v□i s□ phê phán mà tôi m□i bi□t. Các ý t□□ng m□i thâm nh□p vào tôi, và đ□t nhiên tôi cũng tr□ nên phê phán trên bình di□n trí tu□ n□a. Tôi b□t đ□u đ□i m□t v□i các v□n đ□ mà tr□□c kia tôi luôn xua đu□i tuy chúng v□n l□n v□n đâu đó □ bên rìa suy nghĩ c□a tôi.

Th□i đó tôi là m□t nhà báo vi□t v□ đ□i s□ng kinh t□. Nhi□u l□n tôi đã b□t g□p nh□ng hi□n t□□ng trái khoáy: hàng trăm lo□i th□ hi□n c□a s□ lãng phí, vô k□ lu□t, ch□t l□□ng kém, s□ thi□u h□t. Toàn nh□ng v□n đ□ mà kinh t□ h□c chính tr□ c□a Marx ch□ng cung c□p cho tôi lo□i công c□ nào đ□ phân tích. Đây là kinh t□ h□c lo□i gì mà l□i ch□ng có n□i dung đáng k□ nào v□ các v□n đ□ hi□n nhiên mang tính kinh t□ này? Tai h□a không ph□i là nó đ□a ra các câu tr□ l□i sai cho nh□ng câu h□i này, mà là nó ch□ng thèm nêu ra chúng. Tôi b□t đ□u nghiên c□u nghiêm túc và h□c các lý thuy□t khác kình đ□ch v□i lý thuy□t c□a Marx, và đ□t nhiên th□y m□t th□ gi□i trí tu□ m□i m□ ra tr□□c m□t mình. Chúng đ□ c□p, đúng hay t□i, đ□n các v□n đ□ th□c s□ là các v□n đ□ rõ ràng còn b□ ng□ c□a cu□c s□ng kinh t□ ho□t đ□ng xung quanh tôi. Đúng là m□t ph□n các v□n đ□ do chúng th□o lu□n ch□ n□y sinh trong các đi□u ki□n c□a n□n kinh t□ t□ b□n ch□ nghĩa, nh□ng chúng cũng th□o lu□n m□t cách có h□ th□ng các v□n đ□ chung n□a (thí d□, tính hi□u qu□, hay các khía c□nh c□a s□n xu□t và nhu c□u, các v□n đ□ c□a m□i quan h□ cung và c□u), mà các v□n đ□ đó cũng không kém quan tr□ng trong hoàn c□nh kinh t□ xã h□i ch□ nghĩa so v□i ch□ nghĩa t□ b□n.

Nh□ng nghi ng□ c□a tôi cũng n□i lên liên quan đ□n nh□ng lu□n đ□ lý thuy□t mà Marx và các môn đ□ c□a ông đã không b□ qua, ng□□c l□i đ□□c đ□a ra sau khi nghiên c□u k□ l□□ng. Tôi ch□ nêu m□t thí d□, nh□ng kh□ng đ□nh c□a Marx đ□□c trích d□n nhi□u l□n v□ s□ tích t□ nghèo kh□. Nói v□ "quy lu□t chung v□ s□ tích t□ t□ b□n" Marx kh□ng đ□nh: "S□ tích t□ c□a c□i □ m□t c□c, vì th□, đ□ng th□i là s□ tích t□ nghèo kh□, lao đ□ng th□ng kh□, nô l□, ngu d□t, tàn b□o và s□ thoái hóa đ□o đ□c, □ c□c bên kia…" (T□ b□n lu□n, I, (1867) [1967] trang 645). Các môn đ□ c□a Marx th□□ng nói v□ s□ nghèo kh□ t□□ng đ□i và tuy□t đ□i c□a giai c□p lao đ□ng – và đi□u này không mâu thu□n v□i g□i ý c□a câu trên. Ng□□c v□i kh□ng đ□nh này, không ch□ nh□ng c□m nh□n h□i h□t thu đ□□c qua các cu□c du ngo□n n□□c ngoài, mà t□t c□ các s□ li□u th□ng kê đáng tin c□y cũng ch□ng minh r□ng m□c s□ng trung bình c□a nh□ng ng□□i s□ng b□ng s□c lao đ□ng c□a mình □ các n□□c t□ b□n ch□ nghĩa phát tri□n trong m□t th□ k□ đã tăng lên r□t đáng k□. (Trong khi đó t□t nhiên không th□ ch□i cãi là □ đó s□ nghèo kh□ cũng ch□ng bi□n m□t đi). Đây không ph□i là m□t s□ hi□u l□m nh□ nh□t, không ph□i là m□t s□ nh□m l□n có th□ d□ s□a. Lu□n đ□ tiên đoán s□ b□n cùng hóa c□a giai c□p vô s□n có vai trò c□t y□u trong vi□c rút ra k□t lu□n cu□i cùng c□a dòng t□ duy Marxian. Gi□ nh□ đúng là s□ b□n cùng tăng liên t□c, và tr□ thành hàng lo□t, thì s□ gi□n d□ c□a hàng tri□u ng□□i đã quét s□ch ch□ nghĩa t□ b□n t□ lâu r□i.

Tôi đã ti□n tri□n liên t□c trong tìm hi□u s□ phê phán các h□c thuy□t Marxian, và quá trình h□c này kéo dài nhi□u năm. Ngày càng nhi□u lu□n đ□ – đóng vai trò quan tr□ng trong lý thuy□t kinh t□ h□c Marxian – tr□ thành không th□ ch□p nh□n đ□□c đ□i v□i tôi. Cu□i cùng tôi đã đ□t đ□n đi□m đ□ bác b□ h□c thuy□t giá tr□ lao đ□ng cùng v□i vi□c làm quen v□i các lý thuy□t gi□i thích t□t – và v□i nh□p đ□ ti□n tri□n c□a vi□c nghiên c□u ngày càng gi□i thích t□t h□n – s□ v□n đ□ng th□c t□ c□a giá c□, l□□ng, các chi phí, và l□i nhu□n.[5]

**Trách nhi□m trí tu□ đ□i v□i h□ th□ng xã h□i ch□ nghĩa**

Hãy quay l□i nh□ng năm ngay tr□□c cách m□ng Hungary 1956. T□ m□t ng□□i xây d□ng xã h□i ch□ nghĩa nhi□t thành và ngây th□ tr□□c kia, k□ t□ gi□a các năm 1950 tôi đã tr□ thành nhà phê phán gay g□t – và ngày càng gay g□t h□n – đ□i v□i h□ th□ng.

Các thành viên c□a th□ h□ tôi đã tr□i qua s□ bi□n đ□i t□ t□□ng không ph□i v□i cùng nh□p đ□ và v□i cùng hình th□c. Có ng□□i ngay l□p t□c v□t b□ quan ni□m cũ, có ng□□i ch□ t□ng b□□c m□t, b□o v□ t□ng m□u t□ t□□ng kh□i s□ h□y di□t. Có ng□□i, t□ mình b□t đ□u c□i cách t□ t□□ng c□a mình t□ s□m, và có ng□□i trì hoãn và ch□ sau nhi□u th□p k□ m□i b□t đ□u. Nh□ng r□t cu□c các t□n k□ch l□ch s□ vĩ đ□i, mà h□ đã cùng tr□i nghi□m, đã t□o ra s□ bi□n đ□i t□ t□□ng c□a c□ nhóm trí th□c này và c□a m□i thành viên c□a nó.[6] Đ□i v□i nh□ng trí th□c kh□i đ□u nh□ các nhà Marxist và c□ng s□n v□ng tin thì s□ ki□n choáng váng là cách m□ng Hungary 1956 và s□ đàn áp đ□m máu, r□i đ□n phong trào Mùa xuân Praha năm 1968 và s□ đè b□p nó, sau đó là phong trào Đoàn K□t □ Ba Lan và nh□ng cu□c b□t b□ và ban b□ tình tr□ng kh□n c□p k□ ti□p. Nh□ng s□ nghi ng□ ngày càng m□nh ngay c□ trong nh□ng ng□□i c□ th□ gi□ gìn dù cho ch□ m□t m□u th□ gi□i quan m□t th□i c□a h□. Câu h□i giày vò chúng tôi là m□t trong nh□ng câu h□i c□ b□n c□a th□ k□ 20: th□c ra h□ th□ng mà ng□□i ta g□i là “ch□ nghĩa xã h□i hi□n t□n” là lo□i h□ th□ng gì? Li□u nó có đi cùng m□t cách không tránh kh□i v□i nhi□u đau kh□ mà chúng ta đã ph□i ch□u đ□ng, t□ n□n đói, s□ l□c h□u k□ thu□t, đ□n thi□u h□t kinh niên, t□ bóp ngh□t t□ do t□ duy đ□n s□ kh□ng b□ tàn b□o c□a c□nh sát và Gulag hay không? Hay t□t c□ nh□ng kinh nghi□m đau xót này ch□ là s□ méo mó do vi□c th□c hi□n t□i m□t cách t□i l□i gây ra, ch□ th□c ra ch□ng liên quan gì đ□n Marx, đ□n h□c thuy□t c□a ông và đ□n c□□ng lĩnh hành đ□ng mà ông công b□?

Di□n đ□t theo cách khác: Marx có ch□u trách nhi□m không v□ nh□ng gì đã x□y ra □ Liên Xô c□a Lenin, Stalin, Khrushev và Brezhnev, □ Trung Qu□c c□a Mao và □ các n□□c c□ng s□n khác do các h□c trò c□a h□ cai tr□?

Nhi□u ng□□i đã di□n toàn b□ câu chuy□n trong trí t□□ng t□□ng c□a mình: gi□ nh□ n□u v□i cùng thân th□ và tâm h□n th□i x□a c□a ông, gi□ nh□ ông không s□ng vào th□i đó, mà đã s□ng trong th□ k□ 20, thí d□ □ Budapest, thì Marx đã □ng x□ th□ nào? Có th□ ph□ng đoán r□ng ông đã b□t đ□u nh□ m□t ng□□i c□ng s□n, nh□ng tinh th□n ph□n kháng c□a ông mau chóng kéo ông vào hàng ngũ nh□ng ng□□i ch□ng l□i ch□ đ□ c□ng s□n. Có l□ ông ph□i vào tr□i t□p trung trong các năm 1950, nh□ng thoát ra đ□□c, ông đã tham gia các cu□c tranh lu□n trí tu□ h□i h□p tr□□c và chu□n b□ tinh th□n cho cách m□ng 1956. Ch□c ông đã □ gi□a các nhà cách m□ng khi đó, và n□u tránh đ□□c làn sóng b□t b□ sau đó, thì ch□c ông đã xu□t b□n chui nh□ng phê phán c□a mình v□i d□ng châm ch□c chua cay ch□ng l□i n□n kinh t□ ki□u Soviet. Đây là m□t dòng suy nghĩ lý thú, trong trí t□□ng t□□ng nó mi□n th□ cho Marx, cho con ng□□i, cho tính cách r□t đ□c tr□ng đ□i v□i ông, và khính tr□ng lòng dũng c□m và lòng trung thành v□i nguyên t□c c□a ông. Nh□ng đ□ng th□i nó cũng l□ng tránh câu h□i th□c s□ xác đáng đ□□c nêu ra □ tr□□c: quan h□ gi□a nh□ng t□ t□□ng lý thuy□t c□a Marx và th□c t□ l□ch s□ c□a h□ th□ng xã h□i ch□ nghĩa là gì? Trong phép x□p x□ đ□u tiên, tôi s□ th□ tr□ l□i m□t cách ng□n g□n: h□ th□ng xã h□i ch□ nghĩa (không ph□i lo□i

h□ th□ng không t□□ng đ□p đ□ trong trí t□□ng t□□ng, mà là h□ th□ng đã t□n t□i mà trong đó b□n thân tôi đã s□ng) đã th□c hi□n k□ ho□ch c□a Marx.

Tôi bi□t r□ng nghe câu ch□c n□ch này nhi□u ng□□i s□ s□ng s□t, có l□ c□ m□t s□ ng□□i ng□i đây n□a. Nh□ng tôi v□n nh□c l□i. Theo ni□m tin c□a tôi, kh□ng đ□nh đó là đúng và có th□ đ□□c h□u thu□n b□ng nh□ng s□ th□c kinh nghi□m l□ch s□, r□ng cái đã hình thành sau 1917 trong khu v□c c□ng s□n c□a th□ gi□i, và đã t□n t□i đ□n 1989, v□ c□ b□n đã th□c hi□n cái mà Marx đã coi là h□ th□ng xã h□i ch□ nghĩa s□ hình thành nh□ cái đ□i l□p c□a ch□ nghĩa t□ b□n.

Cái nhân c□t lõi c□a dòng t□ duy Marxian là s□ h□u t□ nhân đ□c tr□ng cho các m□i quan h□ s□ h□u c□a ch□ nghĩa t□ b□n. Đ□ xóa b□ ch□ nghĩa t□ b□n ph□i chuy□n t□ li□u s□n xu□t thành công h□u. Ch□ng nào s□ h□u t□ nhân còn chi□m □u th□, thì th□ tr□□ng đi□u ph□i s□ h□p tác con ng□□i, s□ trao đ□i tài s□n, s□ phân b□ l□c l□□ng s□n xu□t. Th□ tr□□ng là nhà đi□u ph□i ho□t đ□ng không t□t, th□ tr□□ng r□m r□, không rõ ràng, h□n lo□n. S□ h□u công s□ cho phép phân b□ l□c l□□ng s□n xu□t và r□t cu□c lao đ□ng con ng□□i tr□ nên minh b□ch, rõ ràng và có k□ ho□ch.

Tôi đ□a ra vài trích d□n đ□ h□u thu□n cho nh□ng đi□u mà tôi nh□c đ□n □ trên đúng là các t□ t□□ng riêng c□a Marx (ch□ không ch□ là các t□ t□□ng Marxian có l□ do nh□ng môn đ□ c□a ông đã pha loãng hay đã hi□u nh□m chúng). Tôi trích T□ b□n lu□n: “Đ□c quy□n t□ b□n tr□ thành xi□ng xích c□a chính ph□□ng th□c s□n xu□t đã n□y sinh và th□nh v□□ng v□i nó và d□□i nó… Gi□ t□n s□ c□a s□ h□u t□ nhân t□ b□n đã đi□m. Nh□ng k□ chi□m đo□t b□ t□□c đo□t.” (Capital Vol. 1 (1867) [1967], p. 763). Hay m□t trích d□n quan tr□ng khác: “…s□ h□n lo□n liên t□c và nh□ng bi□n đ□ng chu k□ là nh□ng th□ đi cùng chí t□ c□a s□n xu□t t□ b□n ch□ nghĩa…” – Marx vi□t trong nghiên c□u v□ “N□i chi□n □ Pháp” ((1871) [1988], p.61). Và trong cùng đo□n văn v□a đ□□c trích d□n có th□ thay c□m t□ k□ ho□ch chung các t□ mà ng□□i ta hay nh□c đ□n: “…các hi□p h□i h□p tác đi□u ti□t n□n s□n xu□t qu□c dân theo m□t k□ ho□ch chung, đ□t n□n s□n xu□t □y d□□i s□ đi□u khi□n c□a mình…”

Bây gi□ chúng ta hãy so sánh các lu□n đ□ lý thuy□t nêu trên v□i th□c t□ c□a h□ th□ng xã h□i ch□ nghĩa đã hình thành □ Liên Xô và các n□□c c□ng s□n khác! Hai nét đ□c tr□ng quan tr□ng nh□t c□a h□ th□ng hi□n th□c chính là cái Marx đã k□ v□ng và ch□ d□n:

1) Đã ti□n r□t g□n đ□n vi□c xóa b□ hoàn toàn s□ h□u t□ nhân v□ t□ li□u s□n xu□t (tuy nh□ng tàn tích què qu□t, b□ si□t ch□t c□a nó v□n t□n t□i đó đây), và thay vào đó s□ h□u công, ch□ y□u d□□i d□ng s□ h□u nhà n□□c, tr□ nên áp đ□o.

2) Đã ti□n r□t g□n đ□n vi□c xóa b□ hoàn toàn đi□u ph□i th□ tr□□ng (tuy nh□ng tàn tích v□n còn trong n□n kinh t□ đen và xám), và thay vào đó k□ ho□ch hóa t□p trung, đi□u ph□i quan liêu, n□n kinh t□ ch□ huy tr□ nên áp đ□o.

Tôi đã không tùy ti□n đ□a ra hai đ□c đi□m trong s□ các đ□c đi□m th□ y□u c□a h□ th□ng xã h□i ch□ nghĩa. □ đây tôi nói v□ hai đ□c đi□m c□ b□n c□a h□ th□ng kinh t□.[7]

N□u tôi đã tranh lu□n v□i các nhà Marxist thi□n c□n v□ đi□u này, thì m□t trong nh□ng l□p lu□n ph□n l□i quen thu□c đã là: ch□ đ□ Stalinist hay Maoist đã s□ d□ng tên c□a Marx ch□ nh□ bi□u t□□ng đánh l□c h□□ng, đã ch□ nh□c đ□n nh□ thánh b□o tr□, m□c dù trong th□c t□ chúng ch□ng có gì chung v□i ông c□. □ trên tôi đã c□ g□ng đ□i ch□i v□i l□p lu□n này b□ng nh□ng l□i l□ c□a chính Marx và Engels. Các ch□ đ□ đó có toàn quy□n đ□ d□n chi□u đ□n Marx, vì chúng đã th□c hi□n nhi□m v□ l□ch s□ vĩ đ□i do ông đ□ ra.

(Tôi l□u ý ch□ trong ngo□c đ□n, r□ng phân tích đ□c đi□m nêu trên phù h□p v□i đ□ng c□ng s□n Trung Qu□c ngày nay, cái đ□ng tr□□ng □nh Marx trên t□□ng nh□ "thánh b□o tr□" trong các d□p nghi l□ chính tr□ đ□ che d□u chính sách th□c c□a nó. Đ□ng c□ng s□n Trung Qu□c trình bày ý th□c h□ gi□ m□o khi d□n chi□u đ□n ch□ nghĩa Marx. Cái h□ th□ng mà đ□ng c□ng s□n ng□ tr□ v□ c□ b□n mang tính t□ b□n ch□ nghĩa, vì s□ h□u t□ nhân đã tr□ thành hình th□c s□ h□u áp đ□o, và b□i vì c□ ch□ đi□u ph□i chính là c□ ch□ th□ tr□□ng. Nh□ th□, chính xác là cái đ□i l□p đã đ□□c th□c hi□n trong m□□i-hai m□□i năm so v□i cái Marx đã nêu thành c□□ng lĩnh, cũng nh□ cái đã th□c s□ hình thành □ các n□□c xã h□i ch□ nghĩa tr□□c kia.)

Nh□ng ng□□i b□o v□ kiên đ□nh các h□c thuy□t c□a Marx không thích đ□i m□t v□i kh□ng đ□nh đanh thép r□ng đ□ng Bolshevik Nga và các đ□ng đi theo □ các n□□c khác đã th□c hi□n c□□ng lĩnh bi□n đ□i c□a Marx. Không ph□i m□t l□n tôi đã đích thân tr□i nghi□m đi□u này. T□i vài đ□i h□c M□ tôi đã g□p các sinh viên thông minh và quan tâm, nh□ng ng□□i t□ coi mình là "các nhà kinh t□ h□c c□p ti□n". H□ t□n tâm đ□c và h□c các tác ph□m mà h□ cho là có th□ ch□p nh□n đ□□c v□ m□t chính tr□. H□ đã s□n sàng tìm hi□u, th□m chí nghiên c□u k□ l□□ng c□ các lý thuy□t kinh t□ h□c và các ph□□ng pháp c□a dòng ch□ l□u n□a. Th□ nh□ng, h□ không thèm nghiên c□u sâu n□n kinh t□ c□a Liên Xô hay c□a các n□□c Đông Âu. Trong con m□t c□a h□ đ□y là cái gì đó không đáng quan tâm, hay có l□ trúng h□n, n□u tôi nói: là hi□n t□□ng kh□ □, ghê t□m ch□ng liên quan gì đ□n h□ và ch□ng có quan h□ gì v□i các t□ t□□ng c□a Marx mà h□ kính tr□ng và ch□p nh□n. Theo quan đi□m c□a tôi h□ chúi đ□u vào cát nh□ nh□ng con đà đi□u.

Tôi b□t g□p hi□n t□□ng này không ch□ □ các sinh viên tr□. Bây gi□, khi chu□n b□ cho báo cáo này, tôi đ□c l□i các công trình c□a các nhà bác h□c có đ□u óc c□i m□, có h□c th□c cao, di□n gi□i l□i các lý thuy□t Marxist, tôi ch□t th□y r□ng ngay các công trình xu□t s□c nh□t cũng hoàn toàn b□ qua s□ đ□i sánh nh□ng kinh nghi□m l□ch s□ c□a Liên Xô, c□a Trung Qu□c và các n□□c Đông Âu tr□□c c□i cách v□i c□□ng lĩnh xã h□i ch□ nghĩa c□a Marx. Nh□ng tên nh□ Lenin hay Stalin ch□ng h□ xu□t hi□n trong các tác ph□m này.

Theo quan đi□m c□a tôi, s□ chính tr□c trí tu□ và chính tr□ đòi h□i chúng ta ph□i đ□i m□t m□t cách t□n tâm v□i câu h□i: nh□ng t□ t□□ng c□a Marx có liên quan gì đ□n h□ th□ng xã h□i ch□ nghĩa đã đ□□c th□c hi□n? Marx có liên quan gì đ□n Lenin và Stalin? Tôi đã th□ đ□a ra câu tr□ l□i th□ng th□n c□a mình. Có th□ tranh lu□n v□ câu tr□ l□i c□a tôi, song tính chính đáng c□a câu h□i thì khó có th□ tranh cãi.

M□t n□n kinh t□, n□i ng□□i ta lo□i b□ sáng ki□n t□ nhân và s□ đi□u ph□i th□ tr□□ng, bu□c ph□i d□a vào s□ đi□u ch□nh hành chính, t□ trên xu□ng. Trong m□t c□ ch□ nh□ v□y, ph□i c□□ng b□c k□ lu□t và th□c hi□n các m□nh l□nh t□ trên xu□ng b□ng con đ□□ng hành chính. H□ th□ng xã h□i ch□ nghĩa không th□ ho□t đ□ng mà không có s□ tr□n áp. N□u n□i l□ng b□ máy tr□n áp, ch□ng s□m thì mu□n h□ th□ng s□ s□p đ□. Đi□u này đã x□y ra □ Liên Xô, và khi nó b□t đ□u tan rã, □ các n□□c c□ng s□n Đông Âu cũng th□.

G□n vào đây là l□p tr□□ng c□a Marx v□ v□n đ□ n□n đ□c tài [chuyên chính] và dân ch□. Có l□, b□n thân ông cũng rùng mình, n□u gi□ nh□ v□i chính m□t mình ông nhìn th□y cái gì x□y ra trong các phòng tra kh□o c□a Cheka hay t□i các tr□i tù □ Siberia. Th□ nh□ng trong khi c□n di□n đ□t ch□ trên t□ gi□y, thì c□ Marx l□n Engels đ□u khinh mi□t nói v□ ch□ nghĩa l□p hi□n, ch□ đ□ đ□i ngh□, n□n dân ch□ t□ s□n sáo r□ng và hình th□c, và □ng h□ t□ t□□ng c□a n□n đ□c tài [chuyên chính] vô s□n.

Nh□ng ngày qua tôi đ□c l□i tranh lu□n n□i ti□ng c□a Kautsky và Lenin, cu□n N□n chuyên chính vô s□n c□a Kautsky (1918), và cu□n Cách m□ng vô s□n và tên ph□n b□i Kautsky đáp l□i c□a Lenin (1918). Kautsky vi□t v□i gi□ng khách quan, đi□m tĩnh, ông kiên đ□nh tin vào t□ t□□ng xã h□i ch□ nghĩa, nh□ng đ□ng th□i là tín đ□ t□n tâm c□a dân ch□ đ□i ngh□. Ông lên ti□ng ái ng□i r□ng nhân danh quy□n l□i c□a giai c□p vô s□n ng□□i ta có th□ bóp ngh□t ý chí c□a đa s□, có th□ l□m d□ng quy□n l□c, thi□u s□ b□ b□ r□i không đ□□c b□o v□. Lenin v□i gi□ng m□a mai khinh mi□t, chà đ□p lên danh d□ c□a đ□i th□, b□ l□i t□ng lý l□ c□a Kautsky. Đ□c v□i con m□t hôm nay, m□i lo s□ c□a Kautsky t□ ra chính đáng. Ông đã đúng trong m□i v□n đ□ ng□□c v□i Lenin, tr□ m□t ch□ đ□ quan tr□ng duy nh□t, c□ th□ là trong lý gi□i l□p tr□□ng c□a Marx và Engels. Không ph□i Kautsky, mà Lenin m□i là ng□□i đã có th□ đ□a ra các trích d□n thuy□t ph□c t□ t□ t□□ng c□a hai nhà tiên tri vĩ đ□i này đ□ □ng h□ cho lý l□ c□a mình. Ông nh□c t□i nh□ng l□i n□i ti□ng c□a Marx:

"…nh□ng ng□□i công nhân s□ thay th□ n□n đ□c tài c□a giai c□p t□ s□n b□ng n□n đ□c tài cách m□ng c□a mình…" (Marx (1873) [1974] p. 300). Ông trích d□n Engels: "…đ□ng chi□n th□ng không mu□n ph□i chi□n đ□u vô ích, nó ph□i duy trì s□ th□ng tr□ c□a mình b□ng n□i s□ hãi do vũ khí c□a nó t□o ra trong nh□ng k□ ph□n đ□ng." (Engels (1872) [1978] p. 733). Và m□t trích d□n Engels n□a mà Lenin d□i vào mũi Kautsky m□t cách nh□o báng: "Nhà n□□c không là gì khác b□ máy đàn áp c□a m□t giai c□p đ□i v□i giai c□p khác, và qu□ th□c trong m□t n□n c□ng hòa dân ch□ cũng ch□ng kém h□n trong n□n quân ch□." (Engels (1891) [1988], p. 22).

Kautsky không th□ đ□a ra các trích d□n c□a Marx đ□ h□u thu□n cho lý l□ c□a ông □ đây. Ông cũng trích d□n các l□i c□a Marx v□ n□n đ□c tài cách m□ng c□a giai c□p vô s□n, và bu□c ph□i đ□a thêm bình lu□n chua chát sau: "Đáng ti□c, Marx đã b□ quên vi□c nêu chính xác ông hình dung n□n đ□c tài này th□ nào." (Kautsky (1919) [1964] p. 43). C□ □ Kautsky, l□n □ các nhà nghiên c□u–Marx đ□□ng đ□i, th□c s□ r□t khách quan và trong nhi□u khía c□nh có c□m tình v□i Marx, tôi cũng ch□ng tìm th□y trích d□n nào, trong đó Marx – nhà phân tích chính tr□ vô cùng l□i l□c, ng□□i đã th□o lu□n toàn di□n đ□n v□y v□ s□ c□m quy□n chính tr□, nhà n□□c, và các m□i liên h□ gi□a áp b□c và t□ do – gi□ nh□ đã kh□o sát nghiêm túc m□i quan h□ gi□a các đ□nh ch□ dân ch□ và quy□n con ng□□i, và các m□i đe d□a c□a n□n đ□c tài. Marx đã b□ qua b□n thân v□n đ□, b□ qua toàn b□ lĩnh v□c v□n đ□ khó gi□i quy□t v□ s□ b□o v□ ch□ đ□nh c□a các quy□n t□ do và quy□n con ng□□i. S□ khinh th□□ng nh□o báng này [c□a Marx] đã ăn sâu vào Lenin và vào nh□ng môn đ□ trung thành c□a ông.

S□ kh□ng đ□nh, r□ng n□n dân ch□ là n□n đ□c tài c□a giai c□p t□ s□n, th□ ch□ cho nó ph□i đ□a m□t n□n đ□c tài khác vào b□ng con đ□□ng cách m□ng, đã làm m□ đi s□ phân bi□t s□c nét gi□a n□n dân ch□ và n□n đ□c tài. Ch□ sau khi Hitler lên n□m quy□n, nh□ng ng□□i c□ng s□n ph□□ng tây m□i đ□t nhiên nh□n ra r□ng n□n dân ch□ "hình th□c", "t□ s□n", ch□ đ□ đ□i ngh□, nhà n□□c pháp quy□n, s□ h□p pháp không ph□i là trò vi□n vông, mà là giá tr□ không th□ thay th□ đ□□c. M□t trong nh□ng lý do là vì nó cung c□p s□ b□o v□ ch□ đ□nh cho nh□ng ng□□i mu□n nói và vi□t, cho nh□ng ng□□i phê phán chính ph□ m□i th□i, cho nh□ng ng□□i làm thay đ□i xã h□i tri□t đ□, trong đó có các trí th□c b□c xúc v□ l□ ph□i nh□ Marx đã là trong th□i c□a ông.

Có th□, trong th□i c□a Marx c□p đ□i l□p dân ch□–đ□c tài, n□n đ□c tài c□a giai c□p t□ s□n hay c□a giai c□p vô s□n m□i ch□ có v□ là cu□c đ□u kh□u. Ngày nay trong con m□t c□a nh□ng ng□□i đã s□ng và đã s□ng sót d□□i các ch□ đ□ chuyên quy□n c□a Stalin, Mao, Rákosi và c□a nh□ng k□ khác, thì các t□ này có nghĩa khác. Ngày nay đã có th□ th□y r□ng s□ khinh b□ dân ch□ trong các bài vi□t c□a Marx d□□ng nh□ đã chu□n b□ m□t b□ng mà trên đó tòa nhà chuyên ch□ Leninist–Stalinist–Maoist đ□□c d□ng lên, đã làm tê li□t s□ kháng c□ ch□ng áp b□c trong nh□ng tín đ□ c□a t□ t□□ng Marxian.

Hi□n nghiên tôi dùng t□ "trách nhi□m" không theo nghĩa hình s□. B□n thân vi□c công b□ m□t t□ t□□ng sai l□m không ph□i là m□t hành vi t□i ph□m. V□n đ□ "trách nhi□m" cũng ch□ng n□i lên ngay c□ theo nghĩa đ□o đ□c h□c. Marx không vi ph□m các m□nh l□nh đ□o đ□c b□ng vi□c lên ti□ng đòi xóa b□ s□ h□u t□ nhân và th□ tr□□ng, và đã không nh□n ra t□m quan tr□ng c□a dân ch□ đ□i ngh□ và nhà n□□c pháp quy□n trong b□o v□ các quy□n con ng□□i. Tôi ch□ nói v□ trách nhi□m trí tu□. N□u tôi công b□ m□t t□ t□□ng thúc đ□y hành đ□ng xã h□i, thì không ch□ nh□ng ng□□i tr□c ti□p th□c hi□n hành đ□ng đó, mà c□ tôi cũng ch□u trách nhi□m v□ cái x□y ra, và tôi cũng ch□u trách nhi□m v□ nh□ng h□ qu□ c□a nh□ng cái x□y ra này. L□i tôi càng có □nh h□□ng, thì trách nhi□m c□a tôi càng l□n. Th□ mà, ch□a bao gi□, ch□ng có ai b□ng t□ t□□ng c□a mình, b□ng c□□ng lĩnh đ□□c công b□ c□a mình, l□i có □nh h□□ng đ□n nh□ng con ng□□i l□n h□n Karl Marx đã □nh h□□ng.

**Cái ti□p t□c s□ng t□ các h□c thuy□t c□a Marx**

Sau khi h□ th□ng xã h□i ch□ nghĩa s□p đ□, quan đi□m khá ph□ bi□n trong gi□i trí th□c kh□p th□ gi□i r□ng các t□ t□□ng c□a Marx đã s□p đ□ m□t l□n và mãi mãi. Th□y đ□y, l□ch s□ đã ph□ nh□n đi□u đó. Không ph□i m□t l□n tôi b□t g□p nh□ng bài vi□t huyênh hoang hay bài nói ng□o m□n: Marx đã là "passé –quá kh□", l□i th□i, và không c□n quan tâm thêm.

Trong nh□ng ngày này, khi kh□ng ho□ng di□n ra, hình thành đúng là tâm tr□ng ng□□c l□i. Marx l□i tr□ thành m□t. Trong các gi□i chính tr□ gia và nhà báo, vi□c d□n chi□u đ□n nh□ng tiên đoán mang tính tiên tri c□a Marx tr□ nên sang tr□ng, khi ng□□i ta v□ ra nh□ng c□nh t□□ng kinh hoàng v□ s□ s□p đ□ đ□n n□i c□a ch□ nghĩa t□ b□n. Đ□t nhiên T□ b□n lu□n tr□ thàng sách bán ch□y nh□t.[8]

C□ hai trào l□u m□t này đ□u không có căn c□. V□i công trình c□a ông Marx đã không ch□ ghi tên mình vĩnh vi□n vào l□ch s□ chính tr□ và t□ t□□ng, mà nhi□u t□ t□□ng c□a ông ngày nay cũng v□n đ□ng v□ng, và giúp cho s□ hi□u bi□t th□ gi□i đ□□ng đ□i. Tôi s□ quay l□i ngay v□n đ□ này. Nh□ng tr□□c đó tôi mu□n nói vài l□i v□ s□ ph□c h□ng g□n đây nh□t c□a Marx. Đúng là Marx th□□ng đ□a ra các l□i tiên tri đ□□c l□p đi l□p l□i, theo đó trong ch□ nghĩa t□ b□n có các l□c t□ h□y di□t ho□t đ□ng, các l□c đó s□ d□n h□ th□ng đ□n kh□ng ho□ng chí t□ và s□p đ□. Ngay c□ m□t vài trong s□ các nhà nghiên c□u-Marx, nh□ng ng□□i khính tr□ng các t□ t□□ng c□a Marx nh□t, cũng th□a nh□n r□ng dòng t□ duy gi□i thích s□ s□p đ□ cu□i cùng là khó theo dõi, bí □n, khó hi□u, hay đ□n gi□n là sai l□m.[9]

Tôi không thích tiên tri, và tôi đã h□c đ□□c ng□n □y t□ kinh nghi□m riêng c□a mình r□ng nh□ng thay đ□i có t□m quan tr□ng l□ch s□ th□ gi□i nhi□u khi l□i di□n ra m□t cách đ□t ng□t không ng□ đ□□c. Tôi không bi□t c□ c□u xã h□i s□ nh□ th□ nào trong t□□ng lai. Tôi ch□ có th□ nói ng□n này: trong t□m nhìn c□a tôi không xu□t hi□n s□ k□t li□u c□a ch□ nghĩa t□ b□n, và l□i tiên tri c□a Marx

v□ s□ thay th□ ch□ nghĩa t□ b□n b□ng ch□ nghĩa xã h□i còn ít có kh□ năng tr□ thành hi□n th□c h□n. Theo tôi nh□ng n□n t□ng c□a ch□ nghĩa t□ b□n t□ ra v□ng ch□c h□n th□ nhi□u. T□t nhiên v□n đ□ s□ không th□ đ□□c gi□i đáp b□i cu□c đ□u kh□u, tranh lu□n gi□a các l□i tiên tri tranh cãi nhau, mà b□i l□ch s□ t□□ng lai. Ngày nay chúng ta ch□ có th□ kh□ng đ□nh ng□n này v□i s□ ch□c ch□n hoàn toàn r□ng hi□n th□i ch□ nghĩa t□ b□n đang co gi□t – nh□ng v□n s□ng.

Trong báo chí hàng ngày chúng ta có th□ đ□c th□y nh□ng tuyên b□ c□a các chính tr□ gia và các nhà báo r□ng s□ "soviet hóa" c□a th□ gi□i ph□□ng tây đã b□t đ□u. B□i vì cái gì khác có th□ gi□i thích cho s□ th□c r□ng chính ph□ c□a m□t s□ n□□c không cho không các kho□n c□u tr□, mà thay vào đó đòi quy□n s□ h□u [các doanh nghi□p đ□□c c□u tr□]. (Hãy đ□ tôi nói thêm: mu□n h□n chính ph□ có th□ t□ nhân hóa [bán] s□ h□u nhà n□□c này, tr□ tr□□ng h□p có lo□i đ□ng c□ng s□n n□m đ□□c quy□n □ Hoa K□ và □ Anh mà đ□ng đó kiên quy□t áp d□ng mô hình Soviet b□ng m□i giá). Nh□ng k□ huyên thuyên v□ "soviet hóa" và v□ vi□c đ□a ch□ nghĩa xã h□i vào, là nh□ng k□ t□ b□c l□ v□ mình r□ng h□ không nh□ng không hi□u Marx, mà cũng ch□ng bi□t gì v□ l□ch s□ c□a Liên Xô và các nét đ□c tr□ng th□c s□ c□a h□ th□ng xã h□i ch□ nghĩa.

Tuy nhiên, đáng nh□n m□nh r□ng có th□ th□y nh□ng nh□n xét thiên tài trong t□p I và t□p III c□a T□ b□n lu□n v□ s□ bành tr□□ng tín d□ng quá đáng lúc này lúc khác và v□ tác đ□ng gây kh□ng ho□ng c□a nó. Có l□ ông là ng□□i đ□u tiên, hay chí ít cũng là m□t trong nh□ng ng□□i đ□u tiên, chú ý đ□n hi□n t□□ng r□ng bành tr□□ng tín d□ng d□n đ□n s□n xu□t th□a (theo thu□t ng□ Marxian) nh□ th□ nào, t□c là d□n đ□n s□n xu□t v□□t c□u th□c s□, hay là d□n đ□n th□a năng l□c c□n thi□t đ□ đ□t m□c s□n xu□t quá cao. Và quá trình bành tr□□ng gia tăng này ti□p t□c cho đ□n khi chu□i cho vay b□t đ□u đ□t ng□t đ□t tung.[10]

Trong m□t–hai th□p k□ qua đã có các kinh t□ gia hàn lâm và các chuyên gia tài chính th□c ti□n nh□n ra nh□ng m□i nguy hi□m ti□m □n trong vi□c cho vay vô trách nhi□m, tính toán sai l□m nh□ng r□i ro, và trong y□u kém c□a s□ đi□u ti□t h□ th□ng tín d□ng, th□m chí đã đ□a ra nh□ng ki□n ngh□ đ□ ngăn ng□a tai h□a, nh□ng ng□□i ta đã không l□ng nghe h□. Nh□ng l□i c□nh báo t□nh táo này không đ□n t□ các gi□i Marxist, cũng ch□ng đ□n t□ nh□ng k□ thù c□p ti□n c□a ch□ nghĩa t□ b□n, mà đ□n t□ nh□ng tín đ□ chăm lo b□o v□ ch□ nghĩa t□ b□n, t□ các nhà phê phán t□p quán cho vay hi□n hành, t□ các nhà c□i cách h□ th□ng.

Còn bây gi□ quay tr□ l□i khung kh□ k□ chuy□n ch□ quan, tôi mu□n nói vài l□i v□ các t□ t□□ng đáng làm bài h□c nh□t cho tôi t□ nh□ng t□ t□□ng ngày nay v□n còn đúng c□a Marx. Nhà bác h□c thiên tài này đã th□c s□ làm tràn ng□p chúng ta v□i nh□ng dòng thác ý t□□ng và các công c□ phân tích. Trong ti□u lu□n ng□n này tôi đã tranh lu□n v□i vài t□ t□□ng r□t quan tr□ng c□a ông, và tôi đã ra hi□u r□ng v□ ph□n mình tôi không ch□p nh□n chúng. Th□ nh□ng – n□u tôi v□n có th□ ti□p t□c nói nhân danh cá nhân mình –  có nhi□u đóng góp quan tr□ng c□a Marx đ□i v□i t□ duy

khoa h□c, mà tôi v□n ti□p t□c ch□p nh□n, và tôi c□ g□ng s□ d□ng chúng. Tôi ch□ gi□i h□n □ vài thí d□ sau đây.

H□u h□t chúng ta th□□ng d□n chi□u đ□n Schumpeter, khi nói đ□n "s□ sáng t□o h□y di□t". Chúng ta nghĩ đ□n các nhà kinh doanh, các nghi□p ch□, nh□ng ng□□i t□ ch□c vi□c đ□a ra các s□n ph□m m□i, các công ngh□ m□i, ph□□ng th□c qu□n lý m□i, chi□m lĩnh các th□ tr□□ng m□i. Và bên c□nh đó chúng ta nghĩ đ□n s□ phát tri□n t□ b□n ch□ nghĩa do Schumpeter mô t□, nó phá h□y th□ gi□i cũ, t□o ra th□ gi□i c□a riêng nó, ph□□ng th□c s□n xu□t c□a riêng nó th□ vào đó, áp đ□t chúng lên xã h□i. Tuy nhiên, chúng ta ph□i nói ngay, Marx và Engels đã mô t□ quá trình này, l□c l□□ng t□o ra và l□c l□□ng h□y di□t c□a ch□ nghĩa t□ b□n, tr□□c r□t lâu r□i, trong nh□ng dòng đ□u tiên đ□y quy□n rũ c□a Tuyên ngôn C□ng s□n. Theo quan ni□m c□a kinh t□ h□c chính tr□ Marxian các nhà t□ b□n có vai trò n□i b□t trong t□ ch□c quá trình đ□i m□i k□ thu□t.

Tr□□c và sau Marx s□ chú ý c□a đa s□ các nhà kinh t□ t□p trung vào các tr□ng thái cân b□ng, mà c□ th□ là vào m□t tr□□ng h□p đ□c bi□t c□a cân b□ng th□ tr□□ng, khi c□u và cung cân b□ng v□i nhau. Mu□n h□n kinh t□ h□c g□i tr□ng thái cân b□ng đ□c bi□t này là cân b□ng Walrasian. Bên c□nh Malthus, Marx là ng□□i m□ đ□□ng c□a h□□ng nghiên c□u phân tích các tr□ng thái l□ch kh□i cân b□ng th□ tr□□ng, c□ th□ là không ch□ nghiên c□u nh□ng thăng giáng ng□u nhiên xung quanh cân b□ng th□ tr□□ng (Walrasian), mà c□ nh□ng s□ l□ch kéo dài n□a. Marx đ□c bi□t quan tâm đ□n th□ tr□□ng s□c lao đ□ng v□ khía c□nh này, trong đó cung cao h□n c□u không ch□ t□m th□i mà kéo dài. Marx đã không th□ đ□a ra l□i gi□i thích nhân kh□u h□c, mà đ□a ra l□i gi□i thích kinh t□ h□c khi ông kh□o sát hi□n t□□ng mà ông g□i là "n□n nhân mãn [quá nhi□u ng□□i] t□□ng đ□i". Ngày nay cũng tình tr□ng này, tình tr□ng d□ cung s□c lao đ□ng kéo dài, đ□□c kinh t□ h□c s□c lao đ□ng g□i là cân b□ng th□t nghi□p. (Xem thí d□, Layard-Nickell- Jackman 2005, p. 8 và 11). Ít ng□□i nh□ r□ng Marx là ông t□ m□ đ□□ng. V□ ph□n mình, tôi nh□n m□nh, tr□□c h□t tôi h□c t□ Marx r□ng đáng chú ý nh□□ng nào đ□n nh□ng s□ l□ch kéo dài kh□i cân b□ng th□ tr□□ng.[11]

Tôi không bi□t chính xác l□ch s□ v□ khái ni□m "ch□ nghĩa t□ b□n" hình thành ra sao và đ□□c đ□a vào t□ duy khoa h□c nh□ th□ nào. Tôi tin, tôi không nh□m, n□u tôi kh□ng đ□nh: t□ lâu h□u h□t các chính tr□ gia, các nhà bình lu□n và các nhà khoa h□c xã h□i g□n s□ đ□a vào khái ni□m "ch□ nghĩa t□ b□n" v□i Marx và trào l□u t□ t□□ng Marxist, và đ□i sánh h□ th□ng t□ b□n ch□ nghĩa th□c s□ hình thành v□ m□t l□ch s□ v□i m□t th□ gi□i m□i, v□i h□ th□ng xã h□i ch□ nghĩa mà tr□□c đó Marx m□i ch□ tiên tri và ao □□c. Marx không hình dung cái sau (h□ th□ng xã h□i ch□ nghĩa) nh□ m□t s□ không t□□ng, mà nh□ m□t th□c t□ l□ch s□ ch□c ch□n s□ xu□t hi□n.

S□ t□o khái ni□m này g□n m□t thi□t v□i h□c thuy□t liên quan đ□n các ph□□ng th□c s□n xu□t k□ t□c nhau, khác nhau v□ nh□ng đ□c tr□ng quan tr□ng nh□t.

Thành ph□n quan tr□ng này c□a tòa lâu đài trí tu□ c□a Marx ngày nay v□n có □nh h□□ng m□nh đ□n t□ duy c□a tôi. Trong m□t bài vi□t c□a mình tôi g□i cách xem xét này là "khung m□u h□ th□ng–system paradigm", t□c là cách xem xét không tách m□t lát (c□t) duy nh□t, ph□n đ□□c gi□i h□n duy nh□t c□a xã h□i, □y là lĩnh v□c chính tr□, lĩnh v□c văn hóa và t□ t□□ng hay n□n kinh t□, mà t□p trung vào cái toàn th□ do các ph□n đó t□o nên. Nó t□p trung chú ý đ□n các ph□n khác nhau ph□ thu□c l□n nhau th□ nào, nh□ng m□i quan h□ nào hình thành gi□a chúng. Nó không mô t□ h□ th□ng trong b□c □nh tĩnh ch□p ch□p nhoáng, mà nó c□ hi□u đ□ng h□c c□a h□ th□ng, nh□ h□ th□ng di□n ra trong l□ch s□. Marx là ng□□i m□ đ□□ng vĩ đ□i và b□c th□y vô song c□a system paradigm. Cùng m□t lúc, trong m□t cá nhân, ông v□a là nhà kinh t□, nhà xã h□i h□c, nhà khoa h□c chính tr□ và nhà s□ h□c. Th□i đó, đã ch□ng ai dùng t□ "liên ngành–interdisciplinary", nh□ng ông đã nêu m□t t□m g□□ng v□ làm th□ nào đ□ v□□t lên trên gi□i h□n chuyên ngành h□n h□p và nghiên c□u v□i t□ cách m□t nhà khoa h□c xã h□i toàn di□n.

Ng□□i ta th□□ng h□i, tôi có là nhà Marxist hay không? Câu tr□ l□i c□a tôi d□t khoát là không.[12] Nh□ng ng□□i khác nói: tôi thu□c tr□□ng phái Áo, hay tôi là ng□□i theo tr□□ng phái Keynes, tân c□ đi□n hay tân t□ do, và v.v. Tôi l□c đ□u t□ ch□i trong m□i tr□□ng h□p. Tôi không là m□t tín đ□ vô đi□u ki□n c□a m□t tr□□ng phái hay ch□ nghĩa nào c□. N□u nh□ng ng□□i khác th□ làm vi□c đó, tôi cũng ch□ng đ□ mình b□ nh□t trong m□t cái h□p nào. Tôi □a thú nh□n r□ng các thành t□ c□a t□ duy c□a tôi – m□□n các t□ châm bi□m c□a Engels – hòa l□n thành cháo bi□n ch□ng c□a k□ ăn mày. N□u tôi có thi□n chí h□n v□i b□n thân mình, tôi vui lòng nói r□ng tôi c□ g□ng tích h□p nhi□u loi trào l□u t□ t□□ng. Khi ph□i nêu tên nh□ng ng□□i đã có □nh h□□ng nhi□u nh□t đ□n tôi, tôi th□□ng nh□c đ□n tên Schumpeter, Keynes, Hayek, nh□ng cùng trong danh sách này tên c□a Karl Marx luôn đ□ng □ v□ trí đ□u tiên.

**Tài li□u tham kh□o**

BENCE, G. – KIS, J. [1978]: Towards an East European Marxism, under the pseudonym Marc Rakovski, London: Allison and Busby.

BRÓDY, ANDRÁS [1970]: Proportions, Prices and Planning: A Mathematical Restatement of the Labor Theory of Value, Budapest – Amsterdam: Akadémiai Kiadó - North Holland.

BRUS, W. (1961) [1972]: The General Problems of the Functioning of the Socialist Economy,

New York -London: Routledge.

COLLINS, P. [2008]: Karl Marx: Did he get it all right? Times, October 21, 2008. http://www.tim esonl
ine.co.uk (Downloaded November 4, 2008.)

ELSTER, J. [1991]: Making Sense of Marx, Cambridge – Paris: Cambridge University Press – Maison des Sciences de l'Homme.

ENGELS, F. (1872) [1978]: On Authority, in Marx-Engels Reader, second edition (first edition in 1973), pp.730-733. New York: Norton.

ENGELS, F. (1981) [1988]: Introduction, in Karl Marx: The Civil War in France: The Paris Commune, pp.9-22. , New York: International Publishers..

FOLEY, D. [1986]: Understanding Capital: Marx's Economic Theory, Cambridge MA: Harvard University Press.

KAUTSKY, K. (1918) [1964]: The Dictatorship of the Proletariat, University of Michigan Press.

KORNAI, J. [1980]: Economics of Shortage, Amsterdam: North-Holland

KORNAI, J. [1993]: The Socialist System, Princeton - Oxford, Princeton: University Press – Oxford University Press. (H□ th□ng xã h□i Ch□ nghĩa, NXB Thông tin, 2002)

KORNAI, J.(2005) [2007]: By Force of Thought - Irregular Memoirs of an Intellectual Journey, Cambridge, Massachusetts and London, England: The MIT Press. (B□ng s□c m□nh T□ duy, NXB Thanh Hóa, 2008)

LAYARD, R. – NICKELL, S. – JACKMAN, R. [2005]: Unemployment. Macroeconomic Performance and the Labor Market. Oxford: Oxford University Press.

LENIN, V. I. (1918) [1964]: The Proletarian Revolution and the Renegade Kautsky, Moscow: Foreign Languages Press.

MANDEL, E. [2008] Marx, Karl Heinrich (1818–1883), in Durlauf, S.N. – Blume, L.E. (eds.) The New Palgrave Dictionary of Economics. Second Edition. Vol. 5. pp. 384-405. Palgrave - Macmillan.

MARX, K – F. ENGELS (1848) [1969]: The Communist Manifesto, Marx-Engels Selected Works, Volume One, Moscow: Progress , pp. 98-137.

Marx, K. (1871) [1988]: The Civil War in France, in Karl Marx: The Civil War in France: The Paris Commune, New York: International Publishers.

MARX, K (1873) [1974]: Political Indifferentism, in Karl Marx: The First International and After, New York: Vintage Books

MARX, K. (1867) [1967]: The Capital: A Critique of Political Economy Vol. 1., New York: International Publishers.

MARX, K. (1863-1883) [1967]: The Capital: A Critique of Political Economy Vol. 3, New York: International Publishers.

MORISHIMA, M. [1973]: Marx’s Economics: A Dual Theory of Value and Growth, Cambridge: Cambridge University Press.

OZ, A. [2006]: How to Cure a Fanatic, Princeton: Princeton University Press.

ROEMER, E. J. (ed.) [1986]: Analytical Marxism, Cambridge, UK: Cambridge University Press.

ROEMER, E. J. (ed.) [1994]: Foundations of Analytical Marxism, Brookfield: Elgar.

TABBIT, F. [2006]: A Brief History, Scope, and Peculiarities of „Analytical Marxism”, Review of Radical Political Economics,  www.sagepublication  s.com